# CSE301 - Linux và phần mềm mã nguồn mở Hướng dẫn Cài đặt Linux trên Virtualbox

dungkt@tlu.edu.vn





#### Nội dung



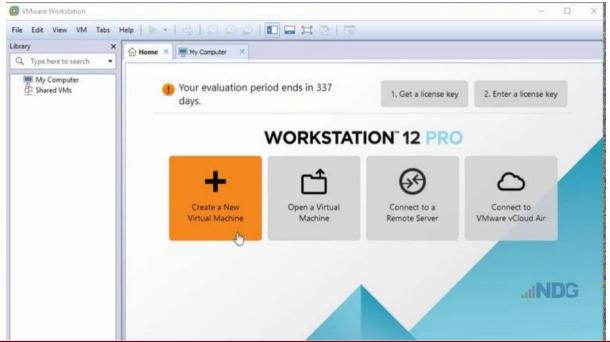
- 1) Chuẩn bị cài đặt
- 2) Tạo máy ảo với Virtualbox
- 3) Cài đặt Linux Mint
- 4) Cấu hình full màn hình trên Virtualbox
- 5) Cấu hình chia sẻ dữ liệu giữa máy thật và máy ảo
- 6) Truy cập từ máy thật vào máy ảo

## 1. Chuẩn bị cài đặt





VMWare Workstation hoặc Player





Parallels Desktop 15



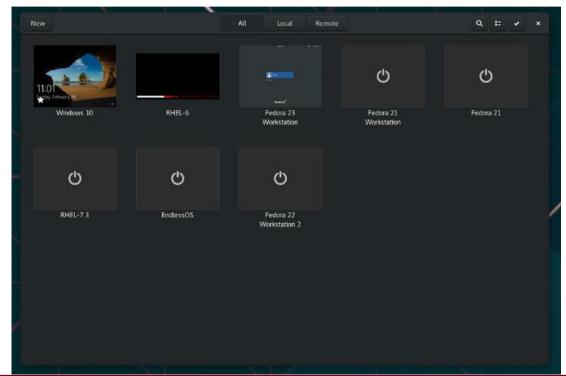


VirtualBox



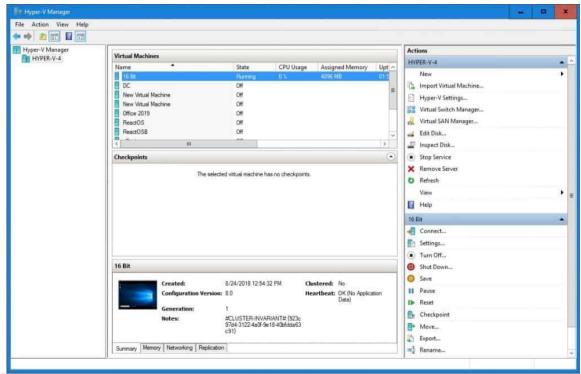


Gnome Boxes





Microsoft Hyper-V



#### Tải và cài đặt Virtualbox



https://www.virtualbox.org/

Download VirtualBox 6.1

## Chọn lựa bản phân phối Linux



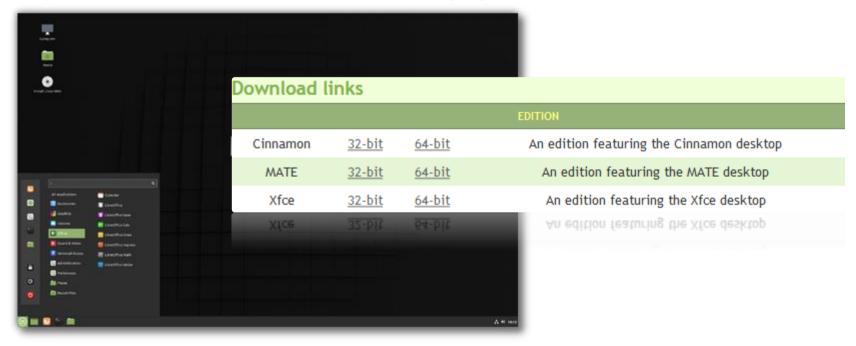
Page Hit Ranking			
Data span:			
Last 6 months Go			
Rank	Distribution	HPD*	
1	MX Linux	4622▼	
2	Manjaro	2876▼	
3	Mint	2413▲	
4	Debian	1663▼	
5	<u>Ubuntu</u>	1599▲	
6	elementary	1432▲	
7	Solus	1239▲	
8	Zorin	1060▲	
9	<u>Fedora</u>	1032▲	
10	deepin	946▼	
11	KDE neon	845▲	
12	<u>antiX</u>	817▲	
13	CentOS	790▼	
14	<u>PCLinuxOS</u>	749▼	
15	Pop! OS	741▲	



#### Tải về tệp tin .iso của Linux Mint

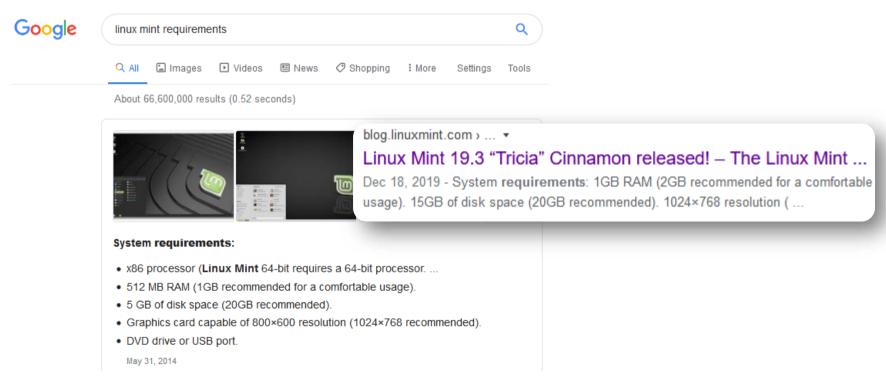


https://www.linuxmint.com/download.php



## Tìm hiểu yêu cầu phần cứng cài đặt



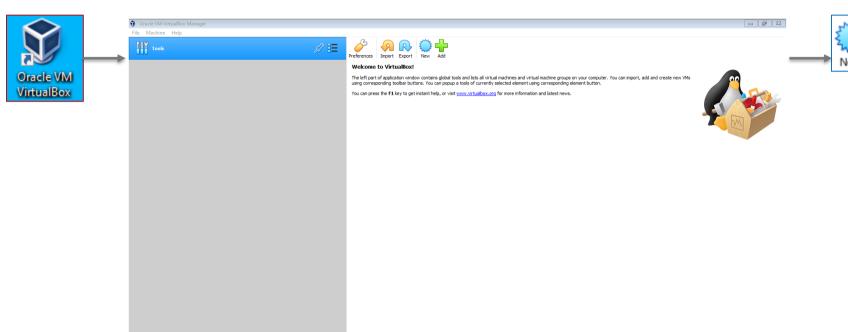


## 2. Tạo máy ảo với Virtualbox



#### Bước 01: Khởi chạy máy ảo





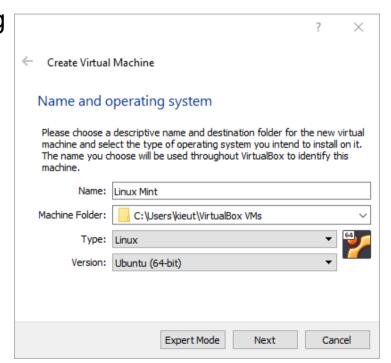
#### Bước 02: Đặt tên và khai báo OS



 Điền tên tại ô Name và lựa chọn thông tin về hệ điều hành mà mình sẽ cài đặt ở mục Type, Phiên bản của hệ điều hành ở muc Version



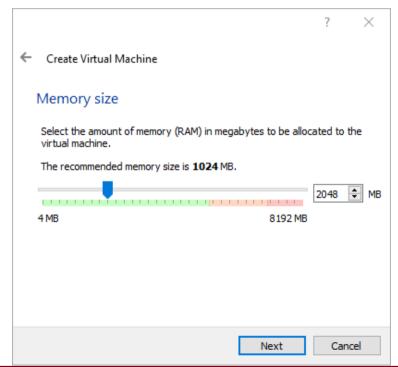
Thông tin tại distrowatch.com



#### Bước 03: Xác định dung lượng RAM máy ảo



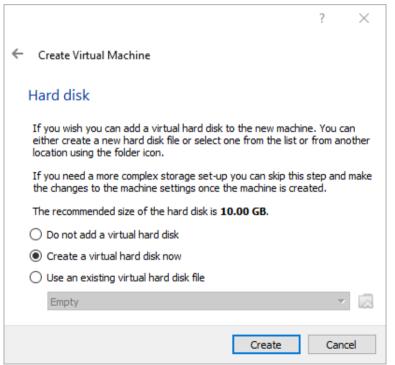
- Căn cứ theo khuyến nghị của OS
- Và cấu hình máy thực tế



#### Bước 04: Tạo một đĩa ảo



- Đó là nơi hệ thống ảo sẽ lưu trữ các tập tin của nó.
- Chọn Create a virtual hard drive now để tạo riêng cho máy ảo 1 ổ đĩa riêng biệt để sử dụng sau đó nhấn Create

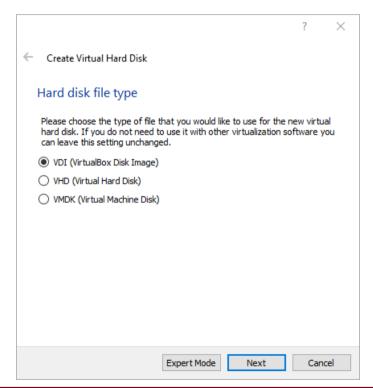




### Bước 05: Chọn một kiểu đĩa cứng



Khuyến nghị: Chọn mặc định VDI

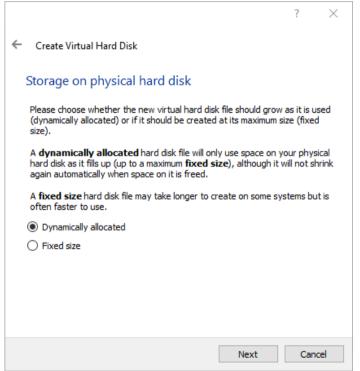




#### Bước 06: Chọn một lưu trữ đĩa cứng



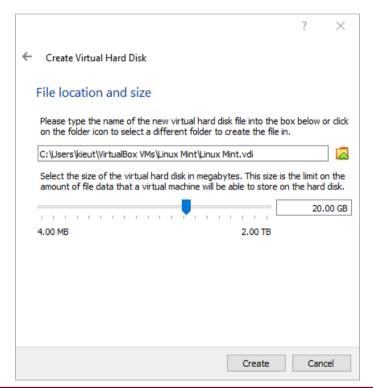
 Chọn Dynamically expanding storage: Ô cứng ảo loại dung lượng mở rộng hoặc Fixed-size storage: Ô cứng ảo loại dung lượng cố định, Nhấn Next để tiếp tuc



#### Bước 07: Chọn vị trí lưu trữ máy ảo

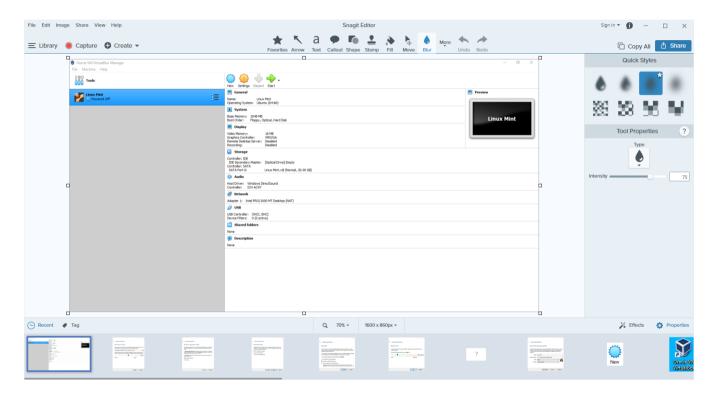


- Chọn vị trí lưu trữ
- Xác định dung lượng ổ cứng máy ảo



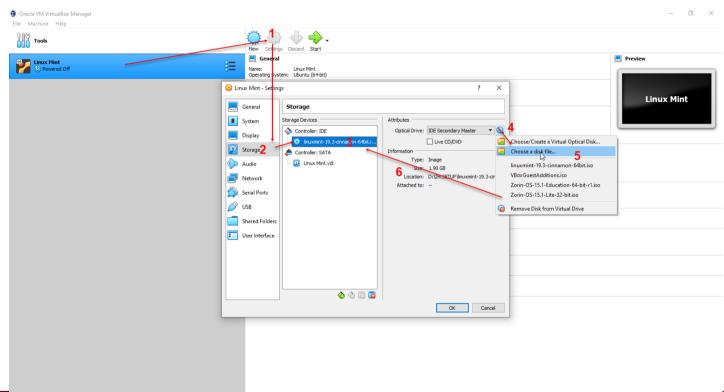
#### Bước 08: Máy ảo được tạo





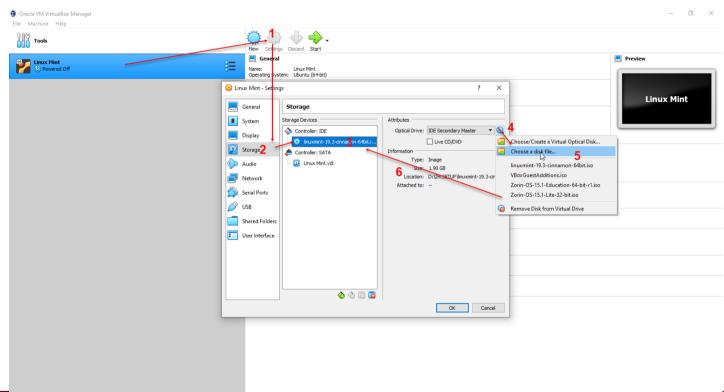
## Bước 09: Cấu hình tệp tin .iso cho máy ảo





## Bước 09: Cấu hình tệp tin .iso cho máy ảo





## 3. Cài đặt Linux Mint



### Bước 01: Nhấn chọn Start để khởi động OS



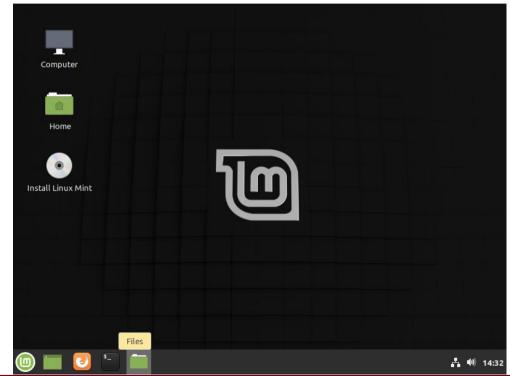
 Tùy từng bản phân phối, màn hình khởi động sẽ có các tùy chọn khác nhau.



#### Bước 02: Dùng thử Linux Mint



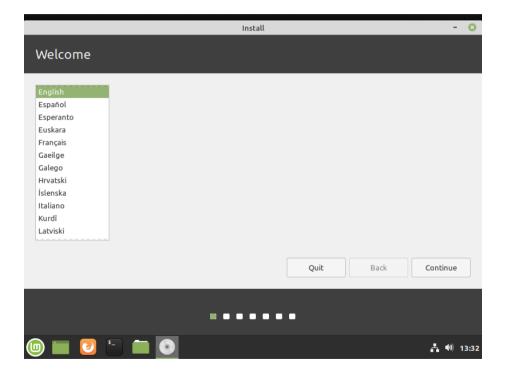
- Mặc định, Linux Mint sẽ hiển thị ở chế độ dùng thử "**Try**" để cho người dùng cảm nhận, đánh giá trước khi đưa quyết định cài đặt.
  - Nhấp chọn Install Linux
     Mint để bắt đầu cài đặt



#### Bước 03: Chọn ngôn ngữ



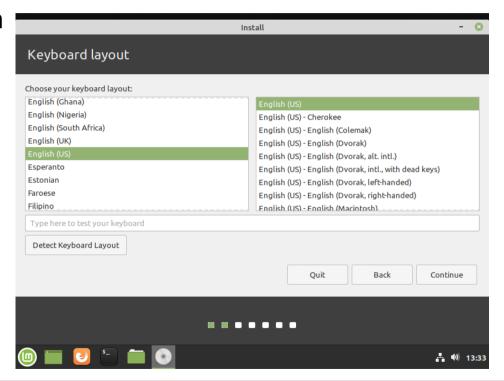
- Mặc định, Linux Mint sẽ chọn ngôn ngữ tiếng Anh – English.
  - Linux hỗ trợ ngôn ngữ hiển thị cho Hệ điều hành bằng tiếng Việt, nhưng khuyến cáo không nên dùng.



## Bước 04: Chọn bố cục gõ bàn phím



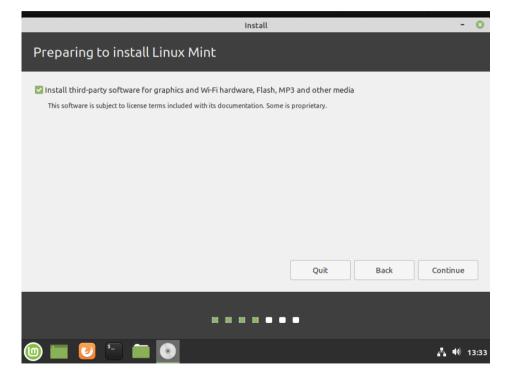
- Mặc định, Linux Mint sẽ chọn bố cục tiếng Anh – English.
  - Bạn chuyển ngôn ngữ cho bàn phím nếu sử dụng các ngôn ngữ khác kí tự Latin như tiếng Nhật, tiếng Trung



## Bước 05: Cài đặt phần mềm bên thứ 3



 Tích chọn trong trường hợp bạn cũng muốn cài đặt phần mềm của bên thứ 3, nhấp vào Next.





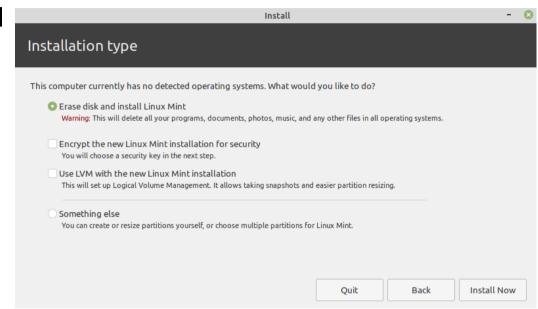
#### Bước 06: Chọn phương thức phân vùng



 Chọn Erase disk and install Linux Mint và nhấp chọn Install Now.

#### Lưu ý:

- Nếu cài trên máy thật, danh sách tùy chọn là khác nhau, bước này cần thực hiện cẩn trọng.
- Chọn Something else để phân chia phân vùng thủ công.





## Bước 07: Xác nhận thay đổi trên đĩa



Install	-		
Installation type			
This computer currently has no detected operating systems. What would you like to do?			
<ul> <li>Erase disk and install Linux Mint</li> <li>Warning: This will delete all your programs, documents, photos, music, and any other files in all operating systems.</li> </ul>			
Write the changes to disks?	8		
$If you continue, the changes \ listed \ below \ will \ be \ written \ to \ the \ disks. \ Otherwise, you \ will \ be \ able \ to \ make \ further \ changes \ manually.$			
The partition tables of the following devices are changed: SCSI3 (0,0,0) (sda)			
The following partitions are going to be formatted: partition #1 of SCSI3 (0,0,0) (sda) as ext4			
	Go Back Continue		
	Back Install Now		
****			
	<b></b>		



### Bước 08: Thiết lập múi giờ



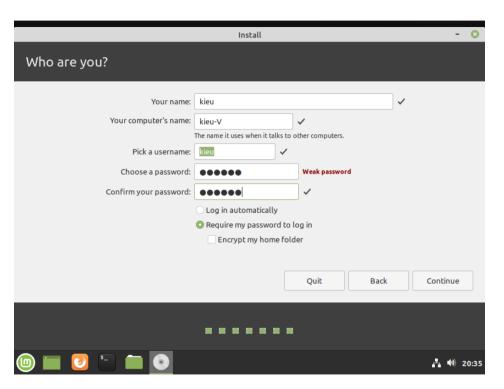
- Nhấp chọn vào bản đồ Việt Nam
- Múi giờ trên Linux sẽ hiển thị
   Ho Chi Minh



#### Bước 09: Khai báo thông tin Quản trị



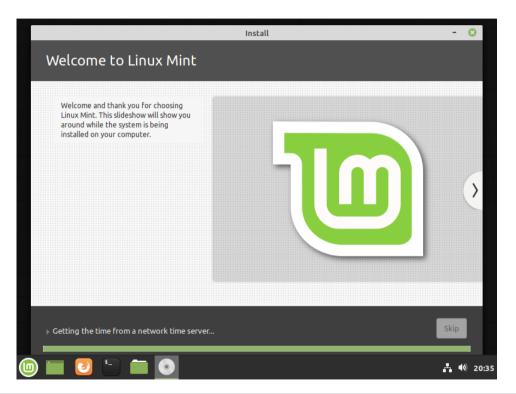
- Khai báo thông tin tài khoản Quản trị (ko phải tài khoản Root)
- Mật khẩu nên đặt theo qui chuẩn bảo mật



#### Bước 10: Quá trình cài đặt sẽ bắt đầu



 Thời gian cài đặt phụ thuộc vào lựa chọn trong quá trình cài. Thường từ 3 – 5 phút

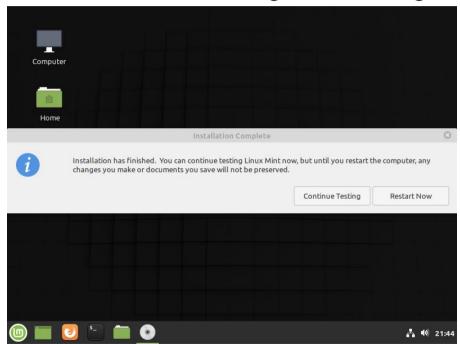




#### Bước 11: Hoàn thành cài đặt



Sau khi cài đặt hoàn thành, khởi động lại hệ thống



#### Bước 12: Đăng nhập và trải nghiệm







### Làm quen với Terminal và xem thông tin



- - Nhấp chọn biểu tượng
     Terminal
  - Hoặc nhấn Ctrl + Alt + T

```
kieu@kieu-VN: ~
 To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".
 See "man sudo root" for details.
kieu@kieu-VN:~$ hostnamectl
    Static hostname: kieu-VN
          Icon name: computer-vm
            Chassis: vm
         Machine ID: aaa642alefb049fba8d6ca0c8d22ff0a
            Boot ID: 0a8dabc00d084a4789f30f86c2612c17
     Virtualization: oracle
   Operating System: Linux Mint 19.3
             Kernel: Linux 5.0.0-32-generic
       Architecture: x86-64
 kieu@kieu-VN:~$
```

# 4. Cấu hình full màn hình trên Virtualbox

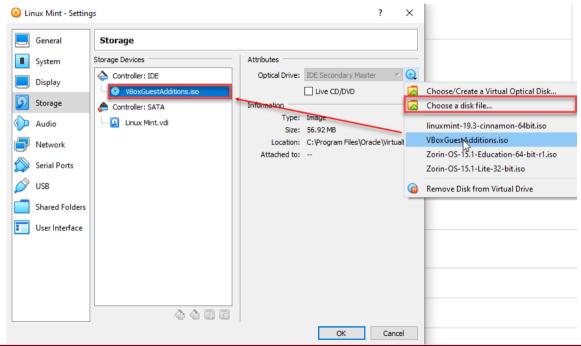


COMPUTER SCIENCE
AND ENGINEERING

#### Bước 1: Cài đặt VBoxGuestAddition



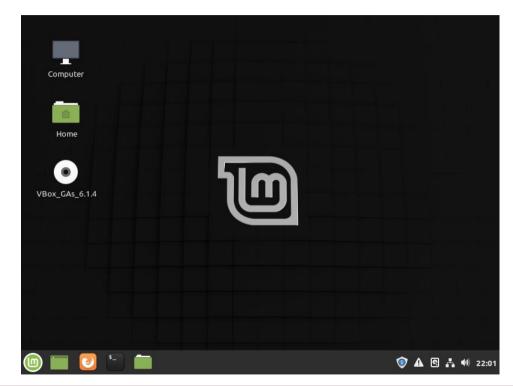
C:\Program Files\Oracle\VirtualBox\VBoxGuestAdditions.iso



## Bước 2: Khởi động lại hệ điều hành



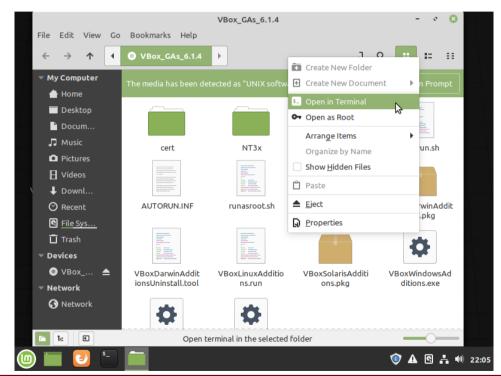
Quan sát ổ ảo VBox xuất hiện



## Bước 3: Mở ổ ảo Vbox và cài đặt



- Chạy
   VBoxWindowsAdition.exe nếu
   máy ảo là Windows
- Chuột phải, mở Terminal, gố lệnh bash
   VBoxLinuxAditions.sh nếu máy ảo là Linux

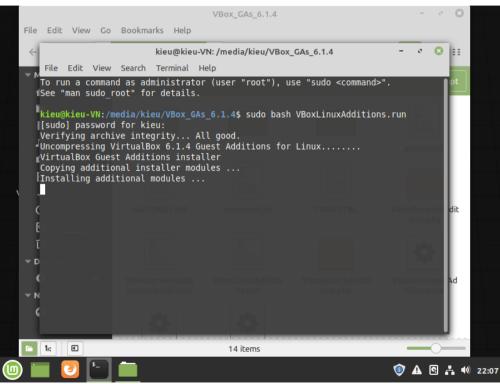




## Bước 3: Mở ổ ảo Vbox và cài đặt



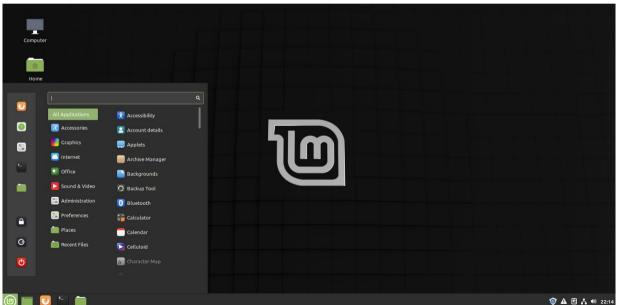
sudo bash VBoxLinuxAditions.sh



### Bước 4: Khởi động lại máy



- Quan sát kết quả full màn hình
  - Chọn View/Full-screen mode (Nhấn Ctrl phải + F)

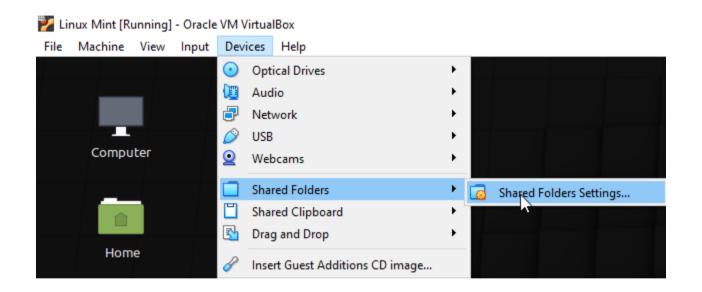


5. Cấu hình chia sẻ dữ liệu giữa máy thật và máy ảo



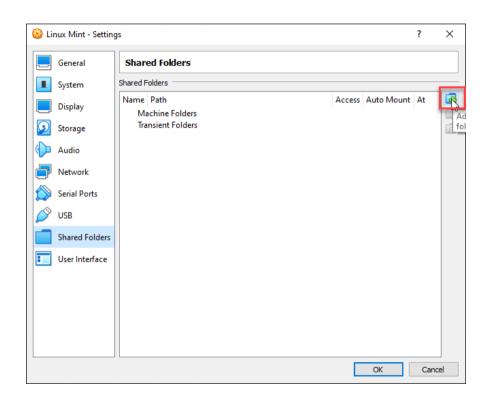
### Bước 1: Mở cấu hình chia sẻ thư mục

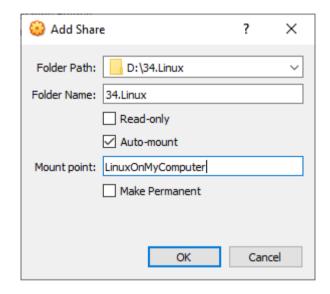




#### Bước 2: Tạo một chia sẻ mới

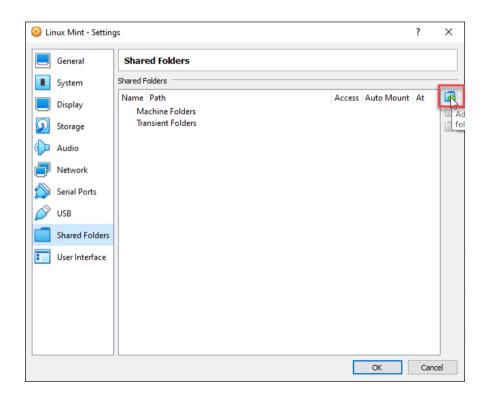


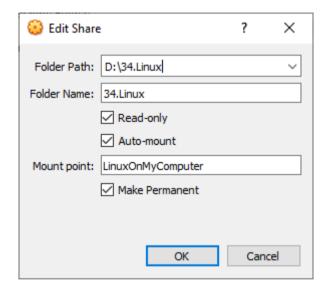




#### Bước 3: Tạo một chia sẻ mới







# Cấp quyền chia sẻ



- Trong trường hợp có lỗi liên quan đến quyền truy cập, thực hiện các bước sau:
  - sudo apt-get install build-essential
  - sudo adduser kieu vboxsf
  - sudo poweroff

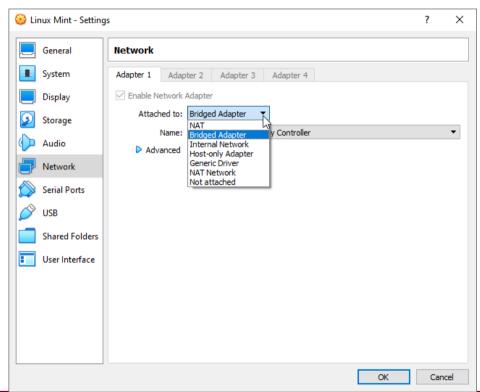
6. Truy cập từ máy thật vào máy ảo



# Bước 01: Cấu hình card mạng trên máy ảo



Chọn Bridged Adapter hoặc
 Host-only Adapter



### Bước 02: Chạy lại máy ảo



- Khởi động lại máy ảo và đăng nhập vào hệ điều hành
  - Nếu vẫn đang đăng nhập và không muốn khởi động lại, sử dụng lệnh ifup để cập nhật card mạng.
- Sử dụng lệnh ifconfig đế xem địa chỉ IP của card mạng
  - Ví dụ: 192.168.1.82

```
kieu@kieu-VN: ~
File Edit View Search Terminal Help
kieu@kieu-VN:~$ ifconfig
enp0s3: flags=4163<UP,BROADCAST,RUNNING,MULTICAST> mtu 1500
       inet 192.168.1.82 netmask 255.255.255.0 broadcast 192.168.1.255
       inet6 fe80::e5e9:a597:eae3:9e98 prefixlen 64 scopeid 0x20<link>
       ether 08:00:27:68:3d:08 txqueuelen 1000 (Ethernet)
       RX packets 345 bytes 50164 (50.1 KB)
       RX errors 0 dropped 40 overruns 0 frame 0
       TX packets 86 bytes 8641 (8.6 KB)
       TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
lo: flags=73<UP,LOOPBACK,RUNNING> mtu 65536
       inet 127.0.0.1 netmask 255.0.0.0
       inet6 ::1 prefixlen 128 scopeid 0x10<host>
        loop txqueuelen 1000 (Local Loopback)
       RX packets 42 bytes 3788 (3.7 KB)
       RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
       TX packets 42 bytes 3788 (3.7 KB)
       TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
kieu@kieu-VN:~$
```

#### Bước 03: Cài đặt SSH trên Linux



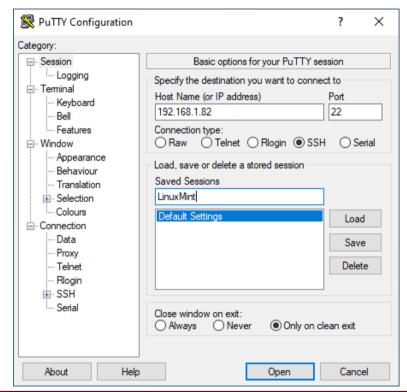
sudo apt-get install ssh

```
kieu@kieu-VN: ~
 File Edit View Search Terminal Help
kieu@kieu-VN:~$ sudo apt-get install ssh
[sudo] password for kieu:
Reading package lists... Done
Building dependency tree
Reading state information... Done
The following additional packages will be installed:
 openssh-server openssh-sftp-server
Suggested packages:
 molly-quard monkeysphere rssh
Recommended packages:
 ncurses-term ssh-import-id
The following NEW packages will be installed:
 openssh-server openssh-sftp-server ssh
O upgraded, 3 newly installed, O to remove and 262 not upgraded.
Need to get 384 kB of archives.
After this operation, 1.125 kB of additional disk space will be used.
Do you want to continue? [Y/n]
```

# Bước 04: Cài đặt phần mềm Putty



 Sử dụng Putty để truy cập máy chủ Linux từ xa qua giao thức SSH



### Bước 05: Truy cập thành công



```
kieu@kieu-VN: ~
  login as: kieu
  kieu@192.168.1.82's password:
kieu@kieu-VN:~$
```

### Truy cập từ xa vào máy chủ Linux



- Sử dụng bất kì công cụ dòng lệnh nào hỗ trợ lệnh Linux
- Cú pháp lệnh:
  - **ssh** username@server\_ip

```
kieu@kieu-VN: ~
 ieut@DESKTOP-TOIARDN MINGW64 ~
 ssh kieu@192.168.1.82
The authenticity of host '192.168.1.82 (192.168.1.82)' can't be established.
ECDSA key fingerprint is SHA256:fVgm+nvvTOhse6yvn1LQfMBCM/iEaX9ngze8kJ1KbEk.
Are you sure you want to continue connecting (yes/no/[fingerprint])? yes
Warning: Permanently added '192.168.1.82' (ECDSA) to the list of known hosts.
kieu@192.168.1.82's password:
Last login: Wed Mar 18 23:15:22 2020 from 192.168.1.74
kieu@kieu-VN:~$
```